

## “AI YÊU CÁC NHI ĐỒNG BẰNG BÁC HỒ CHÍ MINH”

◆ PGS. TS. VÂN THANH

**B**ác Hồ - niềm hạnh phúc lớn của thiếu nhi Việt Nam. Các thế hệ thiếu nhi từ Cách mạng tháng Tám đến nay, lớp này qua lớp khác, không ai không cảm thấy sung sướng, tự hào khi được hát to lên: “Ai yêu Bác Hồ Chí Minh hơn chúng em nhi đồng!/ Ai yêu Bác Hồ Chí Minh hơn thiếu nhi Việt Nam!” bởi “Ai yêu các nhi đồng bằng Bác Hồ Chí Minh”.

Năm 1941, Bác có viết hai bài thơ cho thiếu nhi: *Kêu gọi thiếu nhi, Trẻ chăn trâu*. Bài *Kêu gọi thiếu nhi* có những đoạn nói về cảnh khổ của thiếu nhi ta:

“Trẻ em như búp trên cành,  
Biết ăn ngủ, biết học hành là ngoan,  
Chẳng may vận nước gian nan  
Trẻ em cũng phải lâm than cực lòng.  
Học hành, giáo dục đã không,  
Nhà nghèo lại phải làm công, cày bừa.  
Sức còn yếu, tuổi còn thơ  
Mà đã khó nhọc cũng như người già.  
Có khi lia mẹ, lia cha,  
Để làm tôi tớ người ta bên ngoài”.

Sáng ngày 16.8.1945, Quốc dân Đại hội khai mạc ở đình Tân Trào, có đoàn đại biểu nhân dân Tân Trào đem gà, lợn đến chào mừng. Trong đoàn có một số em bé gầy lẻo khẻo, da xanh búng, ở trường, theo người lớn đến chào Đại hội. Bác lại gần các cháu và nói với các đại biểu: “Nhiệm vụ của chúng ta là phải làm sao cho các em bé có cơm no, áo ấm, được đi học, không phải lam lũ mãi thế này”.

Cách mạng tháng Tám thành công, nước ta giành lại được độc lập, dân ta được tự do, các em, như lòng Bác mong muốn, đã trở thành “bầy con cưng”:

“Bao giờ đuổi hết Nhật, Tây,  
Trẻ em ta sẽ là bầy con cưng”.

(*Kêu gọi thiếu nhi*)

Chỉ mấy ngày sau khi đọc bản *Tuyên ngôn độc lập*, Bác Hồ đã viết thư gửi nhi đồng toàn quốc. Rồi từ đó trở đi, năm nào Bác cũng có thư cho các em. Từ trước đến nay, ở nước ta, và ngay cả thế giới nữa, quả hiếm có vị lãnh tụ nào thương yêu các em, gần gũi các em, hay làm thơ, viết thư cho thiếu nhi... như Bác. Nước nhà vừa mới độc lập, lại bước vào cuộc kháng chiến lâu dài, gian khổ, có biết bao nhiêu việc Bác phải lo. Bác bận lắm nhưng Bác vẫn tranh thủ thì giờ viết thư cho các cháu. Thư Bác tràn đầy tình thương yêu, không có một sự cách bức nào: “Các cháu hãy nghe lời Bác, lời của một người lúc nào cũng ân cần mong mỏi cho các cháu được giỏi giang...”, “Bác nói chữ nhiều và nói dài quá rồi, cháu nào không hiểu thì viết thư hỏi Bác”, “Bác thương các cháu lắm, Bác hứa với các cháu rằng: đến ngày đánh đuổi hết giặc Pháp, kháng chiến thành công thì Bác cùng Chính phủ và các đoàn thể sẽ cố gắng làm cho các cháu dần dần được no ấm, được vui chơi, được học hành, được sung sướng”.

Tình thương yêu thiếu nhi của Bác đặc biệt thể hiện rõ rệt qua các thư và thơ Bác viết trong dịp tết Trung thu. Mặc dù bài thơ Trung thu đầu tiên của Bác là bài Bác viết cho mình lúc còn ở trong tù:

“Trung thu ta cũng Tết trong tù,  
Trăng gió đêm thu gọi về sầu.  
Chẳng được tự do mà thường nguyệt,  
Lòng theo vời vợi mảnh trăng thu”.

Nhưng sau này Bác viết nhiều thơ và thư Trung thu, nhưng là viết cho các cháu thiếu nhi, và viết trong một hoàn cảnh khác hẳn. Đất nước đã được tự do. Cảnh trăng thu của một nước độc lập sao vui lạ lùng. “Cái cảnh trăng tròn gió mát, hồ lặng, trời xanh của Trung thu lại làm cho các cháu vui cười hơn hờ. Các cháu vui cười hơn hờ, Bác cũng vui cười hơn hờ với các cháu... Một là vì Bác rất yêu mến các cháu, hai là vì Trung thu năm ngoái, nước ta còn bị áp bức, các cháu còn là một bầy nô lệ trẻ con, mà Trung thu năm nay ta đã được tự do và các cháu đã thành những người tiểu chủ nhân của một nước độc lập”.

Những năm kháng chiến chống Pháp gian khổ, Bác không có điều kiện gần gũi thiếu nhi cả nước, mỗi lần Trung thu đến, Bác lại nhớ các em:

“Trung thu trăng sáng như gương,  
Bác Hồ ngắm cảnh nhớ thương nhi đồng.  
Sau đây Bác viết mấy dòng,  
Gửi cho các cháu tỏ lòng nhớ nhung”.

Thư Trung thu cuối cùng của Bác viết cho các em là Trung thu năm 1954, sau Hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương: “Trăng trong đẹp, sáng rọi khắp nơi từ Nam đến Bắc. Cũng như lòng Bác yêu quý tất cả các cháu Miền Bắc và Miền Nam”, “Lần này Bác bận việc quá, không rảnh làm thơ gửi cho các cháu, Bác chỉ chúc các cháu vui vẻ, mạnh khoẻ, ngoan ngoãn và cố gắng thi đua học hành”. Cuối thư Bác viết:

“Đến ngày Nam Bắc một nhà,  
Các cháu xúm xít thì ta vui lòng”.

Tình yêu trẻ của Bác rõ ràng không phải là một tình cảm thông thường. Đó là một tình cảm cách mạng sâu sắc, rộng lớn, xuất phát từ một chủ nghĩa nhân đạo cao cả, với ý thức rõ rệt các cháu sẽ trở thành người tiếp tục sự nghiệp của cha ông.

Trước Cách mạng tháng Tám 1945, trong vai Ông Kế cách mạng, Bác đã viết hơn 30 bài trong chùm *Bài ca Việt Minh*, trong đó có các bài cho thiếu nhi, như: *Trẻ chăn trâu*, *Kêu gọi thiếu nhi*.

Những bài thơ Bác viết lúc đó thật là mới mẻ. Nội dung giáo dục rất sâu mà hình thức lại giản dị, dễ hiểu. Đặc biệt, năm 1945 là năm Bác viết nhiều thư và thơ cho các em hơn cả: *Thư gửi cho học sinh nhân ngày khai trường tháng 9 năm 1945*, *Thư gửi nhi đồng toàn quốc nhân dịp Trung thu 1945*, *Thư gửi báo “Thiếu sinh”*. Ngoài ra, có bài nói chuyện của Bác với thiếu nhi trong đêm Trung thu 1945. Trong các bức thư này, Bác nói với các em về niềm tự hào của người dân một nước độc lập tự do, và chính vì đất nước được độc lập, nhân dân được tự do nên các em mới được hưởng một nền giáo dục hoàn toàn Việt Nam. Bác thay mặt Đảng, thay mặt nhân dân giao nhiệm vụ cho các em: “Non sông Việt Nam có trở nên vẻ vang hay không, dân tộc Việt Nam có được vẻ vang sánh vai với cường quốc năm châu được hay không chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các cháu”. Từ địa vị là những đứa trẻ bị xã hội cũ khinh thường, các em đã được Bác đặt vào vị trí chủ nhân của xã hội mới: những mầm non đất nước, những người tiếp tục sự nghiệp cha ông sau này.

Trong những năm kháng chiến chống Pháp gian khổ, Bác luôn luôn dặn dò các em qua nhiều bức thư rất ngắn gọn. Bác khuyên các em: “Việc gì có ích cho kháng chiến, có

ích cho Tổ quốc thì các cháu nên gắng sức làm. Tuổi các cháu còn nhỏ thì các cháu làm những công việc nhỏ. Nhiều công việc nhỏ cộng lại thành công việc to". Bác còn đúc kết nội dung trên vào mấy câu thơ rất ngắn cho các em dễ thuộc, dễ hiểu: "Mong các cháu cố gắng/ Thi đua học và hành/ Tuổi nhỏ làm việc nhỏ/ Tuỳ theo sức của mình".

Bác còn đề ra công tác Trần Quốc Toàn (trong *Thư nói về công tác của các đội Trần Quốc Toàn*): "Bác không chỉ mong các cháu tổ chức những đội Trần Quốc Toàn để đi đánh giặc và lập được nhiều chiến công, nhưng mà cốt để tham gia kháng chiến bằng cách giúp đỡ đồng bào". Vâng theo lời khuyên của Bác, các em đã làm tốt công tác giúp đỡ đồng bào, cụ thể là giúp đỡ những gia đình có con đi bộ đội, những gia đình thương binh, liệt sĩ. Công tác này của các em đã đóng góp nhiều cho kháng chiến, động viên hàng trăm ngàn chiến sĩ ở tiền tuyến yên tâm đánh giặc.

Từ sau 1954, khi một nửa nước được giải phóng, xuất phát từ yêu cầu của tình hình mới, đến năm 1961, Bác dạy các em năm điều:

"Yêu tổ quốc, yêu đồng bào;  
 Học tập tốt, lao động tốt;  
 Đoàn kết tốt, kỷ luật tốt;  
 Giữ gìn vệ sinh;  
 Thật thà, dũng cảm".

Thực ra, không phải đến năm 1961 Bác mới nêu lên các điều trên. Những năm trước đó, trong khi căn dặn các em, Bác đã nêu lên khi điều này, khi điều khác. Trong *Thư gửi các cháu nhi đồng năm 1951*, Bác đã dạy các em: "Phải yêu, yêu Tổ quốc, yêu đồng bào, yêu lao động", "Các cháu phải biết gắng, gắng giúp đỡ thương binh và gia đình các chiến sĩ, gắng học hành", "Các cháu phải đoàn kết". Bác còn dạy các em phải biết

ghét: "Ghét cay ghét đắng bọn thực dân Pháp, bọn can thiệp Mĩ, bọn Việt gian, bọn bù nhìn. Vì chúng mà ta khổ". Trong *Thư gửi các cháu và các cán bộ trường Miền Nam ngày 1.6.1955*, Bác lại nhắc nhở các em: "Phải thương yêu, giúp đỡ nhau, phải đoàn kết chặt chẽ", và nêu thêm một điều mới: "Giữ kỷ luật, tránh tự do phóng túng, vì tự do phóng túng là không tốt". Đến năm 1961, Bác mới tổng kết các lời dạy trên thành năm điều. Năm điều ấy đã trở thành những tiêu chuẩn đạo đức của trẻ em nước ta.

Nhưng năm điều trên không phải cố định. Đến năm 1966, Bác thêm vào điều bốn: "Giữ gìn vệ sinh thật tốt"; vào điều năm: "Khiêm tốn, thật thà, dũng cảm". Những sửa đổi, thêm bớt của Bác chứng minh một cách cụ thể sự quan tâm đặc biệt của Bác đối với vấn đề giáo dục thiếu nhi làm sao cho thích hợp nhất với đặc điểm của lứa tuổi, với tình hình mới của từng giai đoạn. Từ đây, năm điều dạy của Bác Hồ mới thực sự đầy đủ, đó là:

"Yêu tổ quốc, yêu đồng bào;  
 Học tập tốt, lao động tốt;  
 Đoàn kết tốt, kỷ luật tốt;  
 Giữ gìn vệ sinh thật tốt;  
 Khiêm tốn, thật thà, dũng cảm".

Năm điều dạy của Bác đã gây được một phong trào sôi nổi, rộng lớn, liên tục trong các thế hệ thiếu nhi dưới nhiều hình thức phong phú: phong trào Nghìn việc tốt, Kế hoạch nhỏ, Hợp tác xã Măng non, Nuôi trâu bò khoẻ, Vì Miền Nam ruột thịt... Nhiều gương tốt, nhiều thiếu nhi anh hùng xuất hiện: "Hàng trăm cháu có thành tích xuất sắc đã được Bác thưởng huy hiệu. Hơn hai triệu cháu được bầu là Cháu ngoan Bác Hồ", đúng như mong ước của Bác:

“Các cháu hãy xứng đáng,  
Cháu Bác Hồ Chí Minh”.

Thư của Bác cũng phản ánh rất đúng tình hình cách mạng của mỗi giai đoạn. Những bức thư Bác viết năm 1945 toát lên niềm phấn khởi, hân hoan của những con người được sống trong khung cảnh độc lập. Thư Bác viết khoảng 1947 đến 1953 cho các em thấy cuộc kháng chiến đang ở vào giai đoạn gian khổ. Tuy vậy, thư nào của Bác cũng chan chứa tinh thần lạc quan, gieo vào các em lòng tin ở thắng lợi. Trong *Thư Trung thu năm 1953*, Bác vui vẻ báo với các em về những chiến thắng lớn của dân tộc:

“Thu này hơn những thu qua  
Kháng chiến thắng lợi gấp ba, bốn lần  
Phát động nông dân  
Cải cách ruộng đất,  
Hăng hái tăng gia,  
Xóm gần cho đến làng xa,  
No cơm ấm áo, theo đà tiến lên.  
Chinh huấn chinh quân,  
Bộ đội cố gắng,  
Quyết chiến, quyết thắng,  
Giết giặc lập công,  
Khắp nơi Nam, Bắc, Tây, Đông,  
Được tin thắng trận cờ hồng tung bay”.

Cuối thư, Bác chia vui cùng các cháu: “Các cháu vui thay!/ Bác cũng vui thay!” và Bác khẳng định: “Thu sau so với thu này vui hơn”.

Quả đúng như vậy, năm 1954, kháng chiến thắng lợi, hoà bình được lập lại trên Miền Bắc nhưng đất nước vẫn còn tạm thời bị chia thành hai miền. Bác Hồ cùng Bác Tôn viết thư *Gửi các cháu thiếu nhi trường Hoàng Lê Kha và tất cả các cháu Miền Nam* nói lên lòng mong ước thiết tha của hai Bác:

“Bác Nam xum họp một nhà,  
Bác cháu ta gặp mặt, trẻ già vui chung.

Nhớ thương các cháu vô cùng,  
Mong sao mỗi cháu là một anh hùng  
thiếu nhi”.

Những bức thư, những lời dạy bảo của Bác còn giúp các nhà giáo dục nắm được phương pháp dạy các em thế nào cho có kết quả tốt nhất. Bác nói: “Giáo dục thiếu nhi là một vấn đề khoa học”. Cần phải có phương pháp đúng thì các em mới tiến bộ nhanh được. Bác khuyên các nhà giáo: khi dạy các em, điều quan trọng là bản thân mình phải trở nên một tấm gương sáng cho các em noi theo: “Trẻ em hay bắt chước, cho nên thầy giáo, cán bộ phụ trách phải gương mẫu, từ lời nói đến việc làm. Dạy các cháu thì nói với các cháu chỉ là một phần, cái chính là phải cho các cháu nhìn thấy, cho nên những tấm gương thực tế rất là quan trọng. Muốn dạy cho trẻ em thành người tốt thì trước hết các cô, các chú phải là người tốt”. Tiếc thay, không phải tất cả chúng ta lúc nào cũng đều thực hiện được tốt điều Bác dạy. Nhiều thói hư của trẻ này sinh một phần do ta chưa gương mẫu. Còn Bác Hồ, Bác quả là một người ông, người cha vô cùng gương mẫu. Những gì Bác dạy chúng ta thì Bác là người thực hiện trước tiên. Hồi ở Pác Bó, một hôm Bác chuẩn bị đi công tác thì có một em bé đến xin Bác mua cho một cái vòng bạc. Ít lâu sau, Bác trở lại vùng đó. Mọi người sung sướng đón Bác, và rất ngạc nhiên khi thấy Bác mở túi ra lấy chiếc vòng bạc trong khi mọi người đã quên câu chuyện cũ. Ai cũng đều cảm động. Bác bảo với đồng chí đi theo Bác: “Cháu nó nhờ mua tức là nó muốn lắm. Mình đã hứa thì phải làm kỳ được. Không làm được thì đừng có ừ”. Bác bảo đấy là chữ “tin”.

Bác nói: dạy các em, điều trước tiên là phải yêu mến, tôn trọng các em. Bác thường

lấy những điển hình thiếu nhi tốt, những sự việc cụ thể trong lịch sử và trong đời sống hàng ngày để giáo dục các em lòng yêu nước, tinh thần tự hào dân tộc. Có lúc, Bác nêu gương cậu bé làng Gióng: “Thiếu niên ta rất vẻ vang/ Trẻ con Phù Đổng tiếng vang muôn đời/ Tuổi tuy chưa đến chín mười/ Ra tay cứu nước đẹp loài xâm lăng”, hoặc vì anh hùng trẻ tuổi đời Trần: “Quốc Toản là kẻ có tài/ Mới mười sáu tuổi ra oai trận tiền/ Máy lần đánh thắng quân Nguyên,/ Được phong làm tướng cầm quyền binh nhưng/ Thật là một đấng anh hùng”.

Bên cạnh truyền thống lịch sử, Bác còn nêu những gương thiếu nhi anh dũng trong kháng chiến như hai em nhi đồng làm liên lạc trong bộ đội ở Khu II cũ. Một em là Lê Văn Thục: “Cháu có can đảm/ Giơ súng dọa Tây/ Bắt nó hàng ngay/ Lấy được súng nó/ Vì thành công đó/ Bác gửi lời khen”. Em thứ hai là Phạm Đỗ Hải: “Bác được tin rằng:/ Cháu làm liên lạc/ Bị giặc bắt được/ Lại trốn thoát ngay/ Mang hai lính Tây/ Theo về bộ đội/ Thế là cháu giỏi/ Biết cách tuyên truyền/ Bác gửi lời khen”.

Trước khi Bác mất ba tháng, Bác còn viết thư khen ngợi các em thiếu nhi hợp tác xã Mãng Non, thôn Phú Mẫn, xã Hàm Sơn, huyện Yên Phong (Hà Bắc) về thành tích nuôi trâu bò khoẻ: “Bác rất vui lòng biết các cháu vừa học tập tốt, vừa tham gia sản xuất tốt. Các cháu đã có nhiều cố gắng trong việc chăm sóc trâu, bò của hợp tác xã... Như thế là rất tốt. Các cháu tuy tuổi còn nhỏ cũng có thể làm những việc ích nước lợi dân. Các cháu là những người chủ tương lai của nước nhà, của hợp tác xã”. Qua đây chúng ta thấy rõ Bác quý trọng mọi thành tích nhỏ của các em biết chừng nào.

Bác nói: dạy các em thì phải nắm được tâm lý các em, “cách dạy phải nhẹ nhàng, đừng dạy các em trở thành những ông cụ non. Đối với trẻ em phải giáo dục thế nào cho các cháu giữ được tính chất trẻ con. Phải làm sao cho trẻ con có kỷ luật nhưng vẫn vui vẻ hoạt bát chứ không phải là khúm núm, đặt đầu gối đấm” . Có lần Bác phàn nàn: “Nhiều thư các cháu gửi cho Bác Hồ viết như người lớn viết. Đó là một triệu chứng “già sớm” nên tránh”. Lời Bác dạy các em bao giờ cũng ân cần, nhẹ nhàng nhưng vẫn nghiêm: “Các cháu phải ngoan, ở nhà phải nghe lời bố mẹ, đi học phải siêng năng, đối với thầy và bạn phải kính yêu. Các cháu phải thương yêu nước ta. Mong các cháu mai sau lớn lên thành những người dân xứng đáng với nước độc lập, tự do”.

Trong việc giáo dục các em, Bác luôn luôn căn dặn phải chú trọng nêu lên ưu điểm và biểu dương những mặt tốt của các em: giáo dục các em không chỉ là công việc của một nhóm người, mà phải là công việc của “toàn Đảng, toàn dân”. Bác dạy: “Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi trăm năm thì phải trồng người”.

Ngày 15 tháng 5 năm 1970, các em được vinh dự lấy tên Bác làm tên cho đoàn thể của mình: Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh. Vâng theo lời Bác, các thế hệ thiếu nhi Việt Nam nguyện suốt đời đi theo con đường của Bác: “Con đường sáng chói/ Đường Bác đã đi/ Bóng trùm mát rượi/ Bây giờ cháu đi” (Nguyễn Hồng Kiên). Trên cả hai miền Nam, Bắc của Tổ quốc trước đây, và trên đất nước đã được thống nhất, sống trong hòa bình và hội nhập hôm nay, thiếu nhi Việt Nam, thuộc tất cả các thế hệ, đều biết mình phải làm gì để nhớ Bác, đền ơn Bác một cách tốt nhất ■